

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM
CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2161/CNPĐ-TM

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2026

V/v mời cung cấp báo giá Cung cấp
vật tư máy nén khí phục vụ BDĐK
năm 2027 NMNĐ Sông Hậu 1

Kính gửi: Các Nhà cung cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí – Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Chi nhánh) đang có nhu cầu mua sắm vật tư máy nén khí phục vụ Bảo dưỡng định kỳ năm 2027 của Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1. Chi nhánh kính mời các Quý công ty có uy tín, năng lực và kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp các chủng loại hàng hóa nêu trên quan tâm, xem xét và cung cấp báo giá với nội dung như sau:

- Phạm vi công việc:
 - + Danh mục hàng hóa vật tư cần mua sắm như *Phụ lục phạm vi công việc đính kèm*.
 - + Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, bảo hành theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất. Hàng hóa có đầy đủ CO (nếu là hàng nhập khẩu) và CQ.
- Tiến độ cung cấp hàng hóa: Hàng hóa về sớm nhất trước ngày 23/8/2027 và về chậm nhất trước ngày 18/9/2027.
- Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.
- Thời gian gửi báo giá: Không muộn hơn 10h00 ngày 09/11/2026.
- Địa điểm cung cấp hàng hóa: Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, ấp Phú Xuân, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ.
- Hình thức nhận báo giá: Các đơn vị gửi báo giá (file scan, được ký tên, đóng dấu đỏ bởi Người đại diện đủ thẩm quyền của Quý công ty như *Phụ lục biểu chào giá đính kèm*) qua thư điện tử theo các địa chỉ e-mail: nhanbaogia.hn@pvpgb.vn; lieml@pvpgb.vn.
- Thông tin liên hệ nhận báo giá: Mọi thông tin cần trao đổi, làm rõ xin liên hệ Ông Lê Liêm - Phòng Thương mại, Tel: 0902288129.

Chi nhánh cảm ơn sự hợp tác và rất mong nhận được báo giá của Quý công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc CN (để b/c);
- Lưu: VT, TM (LL).

Đính kèm:

- Phụ lục Phạm vi công việc.
- Phụ lục Biểu chào giá.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CHỊ NHÁNH
PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
- TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
- NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA
VIỆT NAM

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bùi Thị Thu Hương



PHỤ LỤC PHẠM VI CÔNG VIỆC
Cung cấp vật tư máy nén khí phục vụ BDDK năm 2027 NMNĐ Sóng Hậu 1
(Đính kèm Công văn số 2161/CNPD-TM ngày 28/ 10/2026)

TT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Số lượng mua sắm	Đơn vị
	Air Compressor		P0SCA01AN001 P0SCA03AN001	Model: ZR500-10-50/E Type: Rotary Screw / Oil Free / 2 Stage Water Cooled CAPACITY: 3600 Nm3/h SHAFT INPUT POWER: 447 kW DISCHARGE PRESSURE (STATIC): 9 bar	Atlas Copco			
1		ZR300-425 OIL PUMP KIT	P0SCA01AN001 P0SCA01AN003	Part no: 2906 0441 00 Qty/ Name 1 PIN 1 O-RING 1 DISTANCE RING 1 ECCENTRIC RING 1 PUMP ELEMENT 1 KEY	Atlas Copco	Châu Âu/ G7/OECD	2	Kit
2		ZR450-750 LP ELMT EXCH KIT	P0SCA01AN001 P0SCA01AN003	Part no: 2906 0484 00 Qty/Name 2 GASKET 2 WASHER M60 1 O-RING 2 O-RING 4 O-RING 1 O-RING 1 O-RING 1 O-RING 1 O-RING 1 WASHER 2 GASKET	Atlas Copco	Châu Âu/ G7/OECD	2	Kit



TT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Số lượng mua sắm	Đơn vị
3		ZR450-750 HP ELMT EXCH KIT	P0SCA01AN001 P0SCA01AN003	Part no: 2906 0485 00 Qty/Name 1 GASKET 2 WASHER M12 1 O-RING 1 O-RING 1 O-RING 1 O-RING 2 O-RING 1 O-RING 1 O-RING 1 GASKET 1 WASHER 2 GASKET	Atlas Copco	Châu Âu/ G7/OECD	2	Kit
4		ZR300-750 GEAR CASING SEAL KIT	P0SCA01AN001 P0SCA01AN003	Part no: 2906 0486 00 Qty/Name 4 O-RING 1 WASHER M26 1 SEAL WASHER M32 4 WASHER M42 2 O-RING 1 O-RING 1 O-RING 3 O-RING 6 O-RING	Atlas Copco	Châu Âu/ G7/OECD	2	Kit



TT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Số lượng mua sắm	Đơn vị
5		ZR450-750 COOLER CLEANING KIT	P0SCA01AN001 P0SCA01AN003	Part no: 2906 0490 00 Qty/Name 1 O-RING 124.5X3 1 WASHER M12 3 SEAL WASHER DOWTY 1/2+ 1 ZR450-750 INTERCOOLER KIT 1 AFTERCOOLER KIT 1 O-RING 2 O-RING 10 O-RING 1 O-RING 104.5X3 4 SEAL 4 SEAL	Atlas Copco	Châu Âu/ G7/OECD	2	Kit
6		ZR500-750 16000H MAINT KIT	P0SCA01AN001 P0SCA01AN003	Part no: 2906 0495 00 Qty/Name 1 KIT MAINT. 4000H KIT VALVE INLET 1 +5++ CHECK VALVE KIT+ 2 O-RING 1 MEMBRANE 2 MUFFLER 1 SET RUBBERS (8 PCS)	Atlas Copco	Châu Âu/ G7/OECD	2	Kit
7		O.F.S. Q-21	P0SCA01AN001 P0SCA01AN003	Part no: 1632 0032 80	Atlas Copco	Châu Âu/ G7/OECD	2	Kit
8		O.F.S. M-21	P0SCA01AN001 P0SCA01AN003	Part no: 1632 0013 80	Atlas Copco	Châu Âu/ G7/OECD	2	Kit



PHỤ LỤC BIỂU CHÀO GIÁ

Cung cấp vật tư máy nén khí phục vụ BDDK năm 2027 NMNĐ Sông Hậu 1

(Đính kèm Công văn số 2161/CNPD-TM ngày 28 /10/2026)

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Hãng sản xuất, xuất xứ	Đơn giá (trước thuế) VND	Thành tiền (trước thuế) VND
1						
.						
.						
	TỔNG CỘNG TRƯỚC THUẾ					
	CÁC LOẠI THUẾ, PHÍ CÓ LIÊN QUAN					
	TỔNG CỘNG SAU THUẾ					

(Bằng chữ: đồng)

Hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày gửi báo giá.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(ký tên, đóng dấu)

